



SỞ GIAO DỊCH
HÀNG HÓA
VIỆT NAM (MXV)

Thành viên Kinh doanh của MXV

BÁO CÁO TIẾN ĐỘ VÀ ĐIỀU KIỆN CÂY TRỒNG USDA

USDA Crop Progress & Condition Report



TÓM TẮT NHẬN ĐỊNH CỐT LÕI

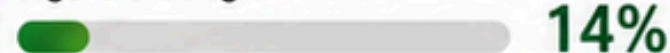


1. TIẾN ĐỘ

Tiến độ phát triển của nhiều cây trồng nhìn chung ổn định so với tuần trước. Ngô trở bông đạt 14%, đậu tương trở hoa 28%, lúa mì đông thu hoạch 51%.



Ngô trở bông



Tuần trước: 9%



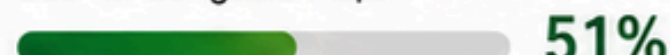
Đậu tương trở hoa



Tuần trước: 19%



Lúa mì đông thu hoạch



Tuần trước: 48%



2. CHẤT LƯỢNG

Điều kiện cây trồng phân hóa: ngô 67% tốt/xuất sắc, đậu tương 64%, bông 46%, lúa gạo 74%, lúa mì xuân 57%, đồng cỏ chỉ 33%.

TỶ LỆ CÂY TRỒNG TỐT/XUẤT SẮC (G/E)

Cây trồng	Hiện tại	Tuần trước
Ngô	67%	62% ↑
Đậu tương	64%	60% ↑
Bông	46%	49% ↓
Lúa gạo	74%	71% ↑
Lúa mì xuân	57%	55% ↑
Đồng cỏ	33%	36% ↓



3. CHIẾN LƯỢC

Thị trường đang chuyển trọng tâm từ tiến độ gieo trồng sang chất lượng cây trồng, rủi ro thời tiết và ảnh hưởng đến kỳ vọng năng suất trong các báo cáo kế tiếp.



TIẾN ĐỘ



CHẤT LƯỢNG
CÂY TRỒNG



THỜI TIẾT &
NĂNG SUẤT



Tiến độ:
ổn định



Ngô/Đậu tương:
chất lượng thấp
hơn năm trước












Lúa gạo:
duy trì
tích cực



Đồng cỏ:
áp lực
khô hạn

BẢNG TIẾN ĐỘ CÂY TRỒNG

Số liệu tiến độ phát triển cây trồng – cập nhật đến 05/07/2026

Cây trồng – Giai đoạn phát triển	Tuần này	Tuần trước	Năm trước
 1 Ngô – Đang trổ bông (<i>silking</i>)	<div style="width: 14%;"></div> 14%	9%	16%
 2 Ngô – Đang vào giai đoạn bấp (<i>dough</i>)	<div style="width: 2%;"></div> 2%	3%	3%
 3 Đậu tương – Đang trổ hoa (<i>blooming</i>)	<div style="width: 28%;"></div> 28%	19%	34%
 4 Đậu tương – Đang bén quả (<i>setting pods</i>)	<div style="width: 6%;"></div> 6%	4%	9%
 5 Bông – Đã trổ bông (<i>squaring</i>)	<div style="width: 47%;"></div> 47%	37%	49%
 6 Bông – Đang bén quả (<i>setting</i>)	<div style="width: 14%;"></div> 14%	9%	14%
 7 Lúa gạo – Đã trổ đòng (<i>headed</i>)	<div style="width: 22%;"></div> 22%	19%	26%
 8 Lúa mì đông – Thu hoạch (<i>harvested</i>)	<div style="width: 51%;"></div> 51%	48%	59%
 9 Lúa mì xuân – Đã trổ đòng (<i>headed</i>)	<div style="width: 54%;"></div> 54%	32%	54%

BẢNG ĐIỀU KIỆN CÂY TRỒNG

Tỷ lệ Tốt/Xuất sắc (Good/Excellent – G/E) so với tuần trước và cùng kỳ năm trước



1. NGÔ

Hiện tại	Tuần trước	Năm trước
67%	67%	74%



Diễn giải: đi ngang so với tuần trước nhưng thấp hơn năm trước.



2. ĐẬU TƯƠNG

Hiện tại	Tuần trước	Năm trước
64%	65%	66%



Diễn giải: giảm nhẹ.



3. BÔNG

Hiện tại	Tuần trước	Năm trước
46%	48%	52%



Diễn giải: suy yếu rõ hơn so với năm trước.



4. LÚA GẠO

Hiện tại	Tuần trước	Năm trước
74%	74%	74%



Diễn giải: ổn định.



5. LÚA MÌ XUÂN

Hiện tại	Tuần trước	Năm trước
57%	59%	50%



Diễn giải: giảm nhẹ trong tuần nhưng vẫn cao hơn năm trước.



6. ĐỒNG CỎ

Hiện tại	Tuần trước	Năm trước
33%	34%	45%



Diễn giải: áp lực khô hạn còn lớn.

CHI TIẾT SẢN PHẨM: NGÔ

Số liệu tính theo tỷ lệ % diện tích gieo trồng hoặc phát triển đạt chuẩn đến 07/06/2026.



TRỞ BÔNG
(SILKING)

14%

Tuần trước 9%

Năm trước 16%



GIAI ĐOẠN BẮP
(DOUGH)

2%

Tuần trước 3%

Năm trước 3%



TỐT/XUẤT SẮC
(G/E)

67%

Tuần trước 67%

Năm trước 74%



ĐÁNH GIÁ TIẾN ĐỘ



Tiến độ phát triển nhìn chung ổn định, ngô trở bông tăng so với tuần trước nhưng vẫn chậm hơn cùng kỳ năm ngoái.




CHẤT LƯỢNG & TÁC ĐỘNG



G/E giữ ở 67%, không đổi so với tuần trước nhưng giảm 7 điểm phần trăm so với năm trước. Nếu nắng nóng tiếp diễn, lo ngại năng suất có thể hỗ trợ giá ngô.



GHI CHÚ KHU VỰC

 Iowa: 59% tốt + 19% xuất sắc;

 North Carolina: 35% ở trạng thái xấu/kém.



CHI TIẾT SẢN PHẨM: ĐẬU TƯƠNG

Số liệu tính theo tỷ lệ % diện tích gieo trồng hoặc phát triển đạt chuẩn đến 07/06/2026.



TRỞ HOA

28%

Tuần trước

19% ↑

Năm trước

34% ↓



BÉN QUẢ

6%

Tuần trước

4% ↑

Năm trước

9% ↓



TỐT/XUẤT SẮC (G/E)

64%

Tuần trước

65% ↓

Năm trước

66% ↓



TIẾN ĐỘ THỰC TẾ

Quá trình ra hoa và bén quả đều cải thiện so với tuần trước, phản ánh nhịp phát triển mùa vụ vẫn tiếp diễn.



ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG

G/E ở mức 64%, thấp hơn 1 điểm phần trăm so với tuần trước và thấp hơn 2 điểm phần trăm so với năm ngoái.



TRỌNG TÂM THỊ TRƯỜNG

Thời tiết tại vùng Midwest sẽ là yếu tố quan trọng quyết định triển vọng năng suất trong các báo cáo sắp tới.



Minnesota: **63%** tốt + **16%** xuất sắc.

CHI TIẾT SẢN PHẨM: BÔNG & LÚA GẠO

BÔNG



 **ĐÃ TRỞ BÔNG (SQUARING)**
47%

Tuần trước: **37%**
Năm trước: **49%**

 **ĐANG BÉN QUẢ (SETTING)**
14%

Tuần trước: **9%**
Năm trước: **14%**

 **TỐT/XUẤT SẮC (G/E)**
46%

Tuần trước: **48%**
Năm trước: **52%**



Bông cải thiện về tiến độ phát triển nhưng điều kiện chất lượng vẫn yếu hơn năm trước, đặc biệt tại Texas.



Texas: **36%** tốt/xuất sắc

Alabama: **74%** tốt/xuất sắc

LÚA GẠO



 **ĐÃ TRỞ ĐÒNG (HEADED)**
22%

Tuần trước: **19%**
Năm trước: **26%**

 **TỐT/XUẤT SẮC (G/E)**
74%

Tuần trước: **74%**
Năm trước: **74%**



Lúa gạo duy trì trạng thái ổn định và là nhóm có chất lượng tốt nhất trong báo cáo tuần này.



Arkansas: **68%** tốt/xuất sắc

Louisiana: **86%** tốt/xuất sắc

CHI TIẾT SẢN PHẨM: LÚA MÌ & ĐỒNG CỎ

1. LÚA MÌ ĐÔNG



	Thu hoạch	51%
	Tuần trước	48%
	Năm trước	59%

Thu hoạch tiếp tục tiến triển nhưng vẫn chậm hơn cùng kỳ năm ngoái 8 điểm phần trăm.

2. LÚA MÌ XUÂN



Đã trở đồng (headed) **54%**

	Tuần trước	32%
	Năm trước	54%



Tốt/Xuất sắc (G/E) **57%**

	Tuần trước G/E	59%
	Năm trước G/E	50%

Lúa mì xuân vẫn có chất lượng cao hơn năm trước, dù suy giảm nhẹ so với tuần trước.

3. ĐỒNG CỎ



	Tốt/Xuất sắc (G/E)	33%
	Tuần trước	34%
	Năm trước	45%

Điều kiện đồng cỏ vẫn yếu, phản ánh áp lực khô hạn ở nhiều khu vực chăn nuôi.

Colorado: 57% đồng cỏ ở mức kém/rất kém.



PHÂN TÍCH VÙNG & TÁC ĐỘNG THỊ TRƯỜNG



1. MIDWEST / CORN BELT

Đa số bang trồng ngô và đậu tương có điều kiện thuận lợi; Iowa, Illinois, Nebraska và Minnesota vẫn là vùng nền tảng tích cực.



2. MIỀN NAM / TEXAS

Bông chịu áp lực vì độ ẩm đất thấp và nhiệt độ cao; Texas yếu hơn đáng kể so với nhiều bang miền đông nam.



3. DELTA / RICE BELT

Lúa gạo tại Arkansas và Louisiana duy trì tích cực, cho thấy bức tranh mùa vụ khá ổn định.



4. PLAINS / PASTURE

Đồng cỏ tại Colorado, Dakota và các vùng Bắc Trung Mỹ chịu áp lực khô hạn rõ rệt.



TÁC ĐỘNG THỊ TRƯỜNG



1 Ngô và đậu tương có G/E thấp hơn năm ngoái, có thể hỗ trợ giá nếu thời tiết xấu kéo dài.



2 Lúa gạo tương đối ổn định; bông biến động theo vùng sản xuất.



3 Đồng cỏ suy yếu có thể làm tăng áp lực chi phí thức ăn chăn nuôi.



4 Logistics nhìn chung ổn định, nhưng mưa bão cục bộ có thể gây gián đoạn tạm thời.



TỔNG KẾT & CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH



Thị trường nông sản đang chuyển trọng tâm từ theo dõi tiến độ phát triển sang đánh giá chất lượng cây trồng, rủi ro thời tiết và triển vọng năng suất.

1 KHÔNG BÁN ĐUỐI



Tránh mở bán ở vùng giá thấp khi dữ liệu G/E của ngô và đậu tương chưa cải thiện rõ ràng.

2 THEO DÕI BÁO CÁO KẾ TIẾP



Ưu tiên cập nhật báo cáo USDA tiếp theo ngày **13/07/2026**; thay đổi G/E và thời tiết sẽ quyết định hướng biến động.

3 QUẢN TRỊ VỊ THẾ



Giảm đòn bẩy trước các báo cáo cung cầu và rủi ro nắng nóng / mưa bão tại Midwest.



Báo cáo này chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư.



Nguồn: *USDA NASS Crop Progress* công bố ngày 06/07/2026.



Theo dõi thêm: *USDA Crop Progress* phát hành hàng tuần lúc 4:00 PM ET.





GIAO DỊCH THỰC CHIẾN

Báo cáo này chỉ mang tính tham khảo, không phải khuyến nghị đầu tư.
Giao dịch hàng hóa phái sinh có rủi ro cao.



Nguồn dữ liệu: *NASS Crop Progress* — tuần kết thúc 07/06/2026



Mở tài khoản miễn phí — nhận tín hiệu ngay hôm nay!